

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp năm 2026

Thực hiện Nghị định số 365/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về giám sát, kiểm tra, đánh giá, xếp loại, báo cáo và công khai thông tin trong quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; các văn bản hướng dẫn hiện hành, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá việc tuân thủ quy định về phạm vi, quy trình, thủ tục, thẩm quyền và hiệu quả đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp. Thực hiện công khai, minh bạch tình hình tài chính của doanh nghiệp nhà nước.

- Đánh giá đầy đủ, kịp thời tình hình tài chính và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp để có biện pháp khắc phục tồn tại, hoàn thành mục tiêu, kế hoạch kinh doanh, nhiệm vụ công ích, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và khả năng cạnh tranh.

- Giúp nhà nước, cơ quan đại diện chủ sở hữu kịp thời phát hiện các yếu kém trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, cảnh báo và đề ra biện pháp chấn chỉnh.

- Nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý và sử dụng vốn, tài sản nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Công tác giám sát quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và đối với người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 365/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.

- Hoạt động giám sát phải tuân thủ quy định của pháp luật; đánh giá bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, trung thực, khách quan các nội dung giám sát tại các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và đối với người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong việc giám sát tài chính của doanh nghiệp, tránh trùng lặp, chồng chéo, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bình thường của các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và đối với người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống.

II. ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT

1. Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, gồm:

- Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Lạng Sơn;
- Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn.

2. Hoạt động quản lý, đầu tư phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thông qua người đại diện chủ sở hữu trực tiếp và người đại diện phần vốn nhà nước do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống theo quy định, gồm:

- Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn;
- Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng giao thông Lạng Sơn;
- Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lạng Sơn.

III. NỘI DUNG GIÁM SÁT

Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 365/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ, bao gồm:

1. Đầu tư bổ sung vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp, bao gồm:

a) Việc thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh hằng năm của doanh nghiệp; thực hiện nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, giao kế hoạch; thực hiện nhiệm vụ chính trị do cơ quan có thẩm quyền giao, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh;

b) Việc huy động và sử dụng vốn huy động; cho vay, cho thuê, thuê mua, thế chấp, cầm cố, mua, bán tài sản cố định, quản lý nợ phải thu, nợ phải trả, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

c) Việc ban hành quy chế tài chính, quy chế nội bộ và quy chế khác của doanh nghiệp;

d) Hoạt động đầu tư của doanh nghiệp;

đ) Việc chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng vốn đầu tư, thu lợi nhuận, cổ tức được chia từ hoạt động đầu tư doanh nghiệp;

e) Quản lý vốn của doanh nghiệp đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn.

3. Việc thực hiện quyền, trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước.

4. Việc chuyển nhượng, thu hồi vốn, thu lợi nhuận, cổ tức được chia tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn.

5. Việc thực hiện kiến nghị, cảnh báo của cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan đại diện chủ sở hữu về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và tiếp nhận, xử lý đối với các báo cáo của Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp theo quy định pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

6. Việc tuyển dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng thuê đối với người quản lý doanh nghiệp.

7. Việc thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của doanh nghiệp.

8. Việc thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập và sử dụng các quỹ của doanh nghiệp.

9. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

10. Việc thực hiện trách nhiệm của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước trong công tác chỉ đạo xây dựng các báo cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

11. Nội dung khác có liên quan đến hoạt động quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN GIÁM SÁT

1. Giám sát gián tiếp và trực tiếp

- Giám sát gián tiếp đối với 05 doanh nghiệp (*doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống*)¹: các doanh nghiệp gửi báo cáo năm trước ngày 30/4 hằng năm.

- Giám sát trực tiếp: thực hiện trong trường hợp doanh nghiệp có dấu hiệu rủi ro nhận diện được trong quá trình giám sát gián tiếp; nguy cơ dẫn đến thất thoát, hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán.

2. Tổ chức thực hiện

Việc giám sát tài chính thực hiện thông qua báo cáo của doanh nghiệp và của Người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước. Sở

¹ Bao gồm: Công ty TNHH Một thành viên Xô số kiến thiết Lạng Sơn, Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn, Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn, Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng giao thông Lạng Sơn, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lạng Sơn.

Tài chính tiến hành giám sát các nội dung theo quy định và báo cáo UBND tỉnh về kết quả giám sát. Trường hợp phát hiện doanh nghiệp có dấu hiệu rủi ro, UBND tỉnh sẽ cảnh báo kịp thời cho người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước, Kiểm soát viên; và phối hợp với cơ quan liên quan thực hiện giải pháp cần thiết để thực hiện giám sát trực tiếp, kiểm tra, thanh tra đối với từng doanh nghiệp.

3. Thời gian giám sát

Thời gian giám sát được thực hiện sau khi các doanh nghiệp hoàn thành việc gửi báo cáo năm theo quy định²; thời gian tổ chức giám sát, đánh giá tổng hợp kết quả hoạt động quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp năm 2026 thực hiện trong tháng 5 năm 2027.

V. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI DOANH NGHIỆP

Đánh giá, xếp loại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Căn cứ Quyết định của Chủ sở hữu về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch tài chính năm 2026 cho các doanh nghiệp và thực hiện theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 365/2025/NĐ-CP.

1. Đánh giá hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp theo các chỉ tiêu cơ bản:

- 1.1. Chỉ tiêu 1: Tổng doanh thu;
- 1.2. Chỉ tiêu 2: Lợi nhuận sau thuế;
- 1.3. Chỉ tiêu 3: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE);
- 1.4. Chỉ tiêu 4: Giá trị khối lượng thực hiện hoặc giá trị giải ngân đối với dự án đầu tư do doanh nghiệp là cơ quan chủ quản theo Luật Đầu tư công; khoản đầu tư, dự án đầu tư do cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, phê duyệt theo quy định;
- 1.5. Chỉ tiêu 5: Thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Kết quả xếp loại của doanh nghiệp theo mức độ hoàn thành các chỉ tiêu:

2.1. Đối với doanh nghiệp hoạt động kinh doanh, căn cứ kết quả thực hiện cho từng chỉ tiêu 1, 2, 3 và chỉ tiêu 4 quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 365/2025/NĐ-CP để xếp loại cho từng doanh nghiệp như sau:

- Doanh nghiệp xếp loại A khi đồng thời chỉ tiêu 1, 2 và 3 được đánh giá Đạt.
- Doanh nghiệp xếp loại C khi có từ 03 chỉ tiêu trở lên không Đạt; hoặc chỉ tiêu 1 và chỉ tiêu 2 được đánh giá không Đạt.

² Về thời hạn gửi báo cáo của các doanh nghiệp được quy định như sau: đối với báo cáo tình hình hoạt động của doanh nghiệp năm gửi trước ngày 30/4 hằng năm.

- Doanh nghiệp xếp loại B là doanh nghiệp không được xếp loại A hoặc loại C.

2.2. Đối với doanh nghiệp có hoạt động thường xuyên và chủ yếu là thực hiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, căn cứ kết quả thực hiện cho từng chỉ tiêu 1, 2, 3 và chỉ tiêu 5 quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 365/2025/NĐ-CP để xếp loại cho từng doanh nghiệp như sau:

- Doanh nghiệp xếp loại A khi đồng thời chỉ tiêu 1, 5 và 3 được đánh giá Đạt.

- Doanh nghiệp xếp loại C khi có từ 03 chỉ tiêu trở lên không Đạt, hoặc chỉ tiêu 1 và chỉ tiêu 5 được đánh giá không Đạt.

- Doanh nghiệp xếp loại B là doanh nghiệp không được xếp loại A hoặc loại C.

VI. ĐÁNH GIÁ NGƯỜI ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU TRỰC TIẾP, NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC

1. Đối với người đại diện chủ sở hữu trực tiếp

1.1. Kết quả đánh giá, xếp loại doanh nghiệp: xếp loại doanh nghiệp theo quy định tại Mục 1 Chương III, Nghị định số 365/2025/NĐ-CP;

1.2. Việc chấp hành chính sách, pháp luật của doanh nghiệp;

1.3. Việc chấp hành chính sách, pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp;

1.4. Việc chấp hành, tuân thủ ý kiến, chỉ đạo thực hiện của cấp có thẩm quyền; chương trình, kế hoạch, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, phê duyệt hằng năm; Điều lệ doanh nghiệp; việc chấp hành, thực hiện kiến nghị, khuyến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán.

2. Đối với người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống

Trên cơ sở việc chấp hành chính sách, pháp luật về đầu tư và quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, điều lệ doanh nghiệp, ý kiến chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu và cấp có thẩm quyền; vận dụng quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 365/2025/NĐ-CP để đánh giá đối với người đại diện phần vốn nhà nước.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính

- Là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh thực hiện công tác giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; tổng hợp báo cáo kết quả giám sát hằng năm đối với các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh Lạng Sơn, báo cáo Bộ Tài chính và UBND tỉnh theo quy định.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh những khó khăn, vướng mắc hoặc cần bổ sung nội dung giám sát đối với các doanh nghiệp, Sở Tài chính chủ động rà soát, báo cáo UBND tỉnh xem xét điều chỉnh hoặc bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và đối với người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống căn cứ kế hoạch giám sát tài chính năm 2026 được phê duyệt để chủ động phân công nhiệm vụ cho các phòng chuyên môn lập và gửi các báo cáo phục vụ công tác giám sát tài chính theo quy định. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chỉ đạo theo kiến nghị của Sở Tài chính trong báo cáo giám sát.

3. Các cơ quan liên quan theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở Tài chính thực hiện giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, NV, XD, NN&MT, CT;
- Thuế tỉnh, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh;
- Các doanh nghiệp thuộc đối tượng giám sát;
- C,PVP UBND tỉnh.
các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTTH (MTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn